

Số: /QĐ-UBND

Tân Dương, ngày tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng năm  
2023 của xã Tân Dương**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN DƯƠNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019.*

*Căn cứ luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.*

*Căn cứ Quyết định số 6388/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Định Hóa về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 huyện Định Hóa;*

*Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của HĐND xã Tân Dương về việc phân bổ Dự toán ngân sách Nhà nước xã Tân Dương năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04/01/2023 của UBND xã Tân Dương về giao dự toán ngân sách năm 2023 xã Tân Dương.*

*Xét đề nghị của Ban tài chính xã.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công bố công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng năm 2023 của xã Tân Dương .

*( Có các biểu từ biểu 113 đến biểu 115 chi tiết kèm theo Quyết định này )*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã Tân Dương, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT,KT

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Mạnh**

## CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH 6 THÁNG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 128 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 07 năm 2023 của UBND xã Tân Dương )

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Thực hiện 6 tháng năm 2023	So sánh (%)
A	B	I	2	3=2/I
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>4.958.000.000</b>	<b>3.921.146.145</b>	<b>79,09%</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	54.000.000	18.751.000	34,72%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	159.000.000	17.372.862	10,93%
3	Thu bổ sung	4.745.000.000	3.582.884.880	75,51%
	- Thu bổ sung cân đối	4.745.000.000	2.465.000.000	51,95%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	0	1.117.884.880	0,00%
4	Thu chuyển nguồn	0	237.237.403	0,00%
5	Thu đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng	0	64.900.000	0,00%
6	Thu kết dư ngân sách	0	0	0,00%
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>4.958.000.000</b>	<b>2.740.306.912</b>	<b>55,27%</b>
1	Chi đầu tư phát triển	135.000.000	487.436.540	361,06%
2	Chi thường xuyên	4.735.000.000	2.232.950.372	47,16%
3	Dự phòng	88.000.000	19.920.000	22,64%

## UBND XÃ TÂN DƯƠNG

Biểu số 114/CK TC-NSNN

## ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 128 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 07 năm 2023 của UBND xã Tân Dương)

Đơn vị: Đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm 2023		Thực hiện 6 tháng năm 2023		So sánh (%)	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>4.985.000.000</b>	<b>4.958.000.000</b>	<b>3.929.460.793</b>	<b>3.921.506.145</b>	<b>78,83</b>	<b>79,09</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>54.000.000</b>	<b>54.000.000</b>	<b>83.651.000</b>	<b>83.651.000</b>	<b>154,91</b>	<b>154,9</b>
1	Phí, lệ phí	36.000.000	36.000.000	9.551.000	9.551.000	26,53	26,5
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	0	0	800.000	800.000	0,00	0,0
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp	0	0	0	0	0,00	0,0
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định	0	0	0	0	0,00	0,0
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định	0	0	0	0	0,00	0,0

6	Đóng góp của nhân dân theo quy định	0	0	64.900.000	64.900.000	0,00	0,0
7	Thu khác	13.000.000	13.000.000	3.000.000	3.000.000	23,08	23,1
8	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ KD	5.000.000	5.000.000	5.400.000	5.400.000	108,00	0,0
9	Thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh cá nhân	0	0			0,00	0,0
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>187.000.000</b>	<b>160.000.000</b>	<b>25.687.510</b>	<b>17.732.862</b>	<b>13,74</b>	<b>11,1</b>
1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	0	0	0	0	0,00	0,0
2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình	0	0	0	0	0,00	0,0
3	Thuế sử dụng đất	150.000.000	135.000.000			0,00	0,0
4	Thuế thu nhập cá nhân	12.000.000	0	7.954.648		66,29	0,0
5	Thuế GTGT	25.000.000	25.000.000	17.732.862	17.732.862	70,93	70,9
6	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	0	0	0	0	0,00	0,0
7	Thu từ đất ở tại nông thôn	0	0	0	0	0,00	0,0
8	Tiền nộp chậm thuế thu nhập cá nhân theo quy định	0	0		0	0,00	0,0
9	Lệ phí trước bạ nhà đất	0	0			0,00	0,0

<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0,00</b>	<b>0,0</b>
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>237.237.403</b>	<b>237.237.403</b>	<b>0,00</b>	<b>0,0</b>
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>		<b>0,00</b>	<b>0,0</b>
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>4.744.000.000</b>	<b>4.744.000.000</b>	<b>3.582.884.880</b>	<b>3.582.884.880</b>	<b>75,52</b>	<b>75,5</b>
	- Thu bổ sung cân đối	4.744.000.000	4.744.000.000	2.465.000.000	2.465.000.000	51,96	52,0
	- Thu bổ sung có mục tiêu	0	0	1.117.884.880	1.117.884.880	0,00	0,0



5	Chi văn hóa, thông tin	31.500.000	0	31.500.000	31.475.000	0	31.475.000	0	99,9
6	Chi phát thanh, truyền thanh	0	0	0	0	0	0	0	
7	Chi thể dục thể thao	22.500.000	0	22.500.000	14.700.000	0	14.700.000	0	65,3
8	Chi sự nghiệp kinh tế	31.500.000	0	31.500.000	0	0	0	0	0,00
9	Chi các hoạt động kinh tế	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
9.1	<i>Giao thông</i>	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
9.2	<i>Nông - lâm - thủy lợi - hải sản</i>	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
9.3	<i>Thị chính</i>	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
9.4	<i>Thương mại, du lịch</i>	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
9.5	<i>Các hoạt động kinh tế khác</i>	0	0	0	0	0	0	0,00	0,0
10	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.184.000.000	135.000.000	4.184.000.000	2.586.459.912	487.436.540	2.099.023.372	0,0	50,2
	<i>Trong đó: Quỹ lương</i>	3.484.888.000	0	3.484.888.000	1.782.444.589	0	1.782.444.589	0,0	51,1
10.1	<i>Quản lý Nhà nước</i>	512.662.000	135.000.000	512.662.000	721.985.323	487.436.540	234.548.783	361,06	45,8







**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ TÂN DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **BÁO CÁO**

### **Thuyết minh tình hình thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023, nhiệm vụ thu, chi 6 tháng cuối năm 2023**

*( Kèm theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 07/07/2023 của UBND xã Tân Dương)*

Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Quyết định số: 6388/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện Định Hóa Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 huyện Định Hóa.

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 27/12/2022 của HĐND xã Tân Dương về phân bổ dự toán thu – chi ngân sách năm 2023 xã Tân Dương;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch UBND xã Tân Dương về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn xã Tân Dương.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, HĐND và sự điều hành của UBND xã, các ban ngành, đoàn thể đã triển khai các giải pháp phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ thu, chi NSNN được giao. Cụ thể như sau:

#### **I. Kết quả thực hiện thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023:**

##### **1. Về thu ngân sách: (Biểu chi tiết số 01)**

Tổng thu ngân sách xã thực hiện đến hết tháng 6 năm 2023 là: **3.921.506.145 đ/4.958.000.000đ** đạt 79,09% kế hoạch giao.

Trong đó:

- Thu phí, lệ phí là: 9.551.000đ/ 36.000.000đ đạt 26,53% kế hoạch giao.
- Thu lệ phí môn bài là: 5.400.000đ/5.000.000đ đạt 108% kế hoạch giao.
- Thu khác là: 3.000.000đ/13.000.000đ đạt 23,08% kế hoạch giao
- Thu từ hoa lợi công sản là: 800.000đ.
- Thu quản lý qua ngân sách là: 64.900.000đ là khoản thu đóng góp của nhân dân xây dựng Đường nội đồng Làng Bẩy và Đường nội đồng Tân Tiến 3, xã Tân Dương.
- Thu thuế giá trị gia tăng là: 17.732.862 đ/25.000.000đ đạt 70,93% kế hoạch giao.
- Thu bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu ngân sách cấp trên: 3.582.884.880đ/4.744.000.000đ đạt 75,52 % so với kế hoạch giao. Chỉ tiêu này đạt cao là

do ngay từ đầu năm huyện đã bổ sung kinh phí xây dựng các công trình xây dựng cơ bản năm 2022, năm 2023

- Thu chuyển nguồn ngân sách: 237.237.403đ

Trong tháng 6 đầu năm 2023 có các chỉ tiêu thu đạt và vượt kế hoạch đề ra như: Lệ phí môn bài đạt 108%, thuế giá trị gia tăng đạt 70,93%, thu từ ngân sách cấp trên đạt 75,52%.

Bên cạnh những kết quả đạt được về công tác thu ngân sách 6 tháng đầu năm là. Song cũng phải nhìn nhận và đánh giá đúng đó là: các chỉ tiêu thu tỷ lệ đạt chưa đồng đều có chỉ tiêu thu đạt thấp so với kế hoạch như: Thu phí, lệ phí đạt: 26,53% , thu khác đạt 13,08%, Thuế chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chưa có số thu. Nguyên nhân : Tiền đất không thu được là do tất cả các hồ sơ đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất đang chờ phê duyệt quyết định.

## **2. Về chi ngân sách: (Biểu chi tiết số 02)**

Chi ngân sách thực hiện 6 tháng đầu năm 2023: **2.740.306.912đ/ 4.958.000.000đ đạt 55,27** kế hoạch giao.

Trong đó:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 487.436.540đ/135.000.000đ đạt 361,06% kế hoạch giao. Trong đó chi thanh toán chi phí xây dựng các công trình xây dựng cơ bản năm 2022 .

- Chi thường xuyên: 2.252.870.372đ/4.735.000.000đ đạt 47,58% kế hoạch giao.

- Chi dự phòng ngân sách: 19.920.000đ/88.000.000đ đạt 22,64 % kế hoạch giao.

Trong 6 tháng đầu năm 2023 các khoản chi về các chế độ, chi lương, phụ cấp, các khoản chi phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn đều được đảm bảo, kịp thời, không để xảy ra nợ đọng. Các khoản chế độ phát sinh đã được thanh toán và chi trả đảm bảo thời gian và đúng quy định.

- Điều hành chi theo dự toán được duyệt, các khoản thu đều dân chủ công khai, minh bạch.

## **II. Nhiệm vụ và giải pháp 6 tháng cuối năm 2023 để tăng cường công tác thu, chi ngân sách:**

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương cần đẩy mạnh các vấn đề chính sau:

### **\* Đối với các khoản thu ngân sách:**

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các ngành, có những biện pháp thiết thực sử lý những khó khăn vướng mắc trong công tác thu ngân sách.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhằm đổi mới công tác thu, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nhân dân nộp các khoản đóng góp xây dựng các loại quỹ, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật về thuế, phí, lệ phí, các khoản đóng góp, xây dựng đường, kênh mương đảm bảo thu đúng, thu đủ theo dự toán đã phê duyệt.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của huyện để quản lý và khai thác các nguồn thu về thuế, phí lệ phí. Sử lý kiên quyết đối với các trường hợp tồn đọng thuế, các trường hợp vi phạm theo đúng thẩm quyền.

**\* Đối với các khoản chi ngân sách:**

- Điều hành chi ngân sách theo sát, đúng dự toán đã được HĐND xã phê chuẩn, hạn chế các khoản phát sinh ngoài dự toán, trừ các khoản phát sinh bất khả kháng như dịch bệnh, thiên tai, bão lụt.

- Đảm bảo các nhiệm vụ chi, các chính sách, chế độ cho các đối tượng thu hưởng, các khoản chi đảm bảo an sinh xã hội kịp thời đúng chế độ, đúng chính sách, đúng đối tượng, đúng tiêu chuẩn, định mức của nhà nước quy định.

- Chủ động sử dụng dự phòng ngân sách để phòng chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách mới phát sinh, thực hiện tốt công tác công khai ngân sách nhà nước và các khoản thu có nguồn gốc từ các khoản đóng góp của dân.

**\* Đối với đầu tư xây dựng cơ bản:**

- Thực hiện hiện đúng nguyên tắc quản lý nguồn vốn đầu tư của chính phủ và các văn bản liên quan.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát trong quản lý thu, chi ngân sách và các khoản đóng góp của nhân dân.

- Tiến hành triển khai thực hiện các công trình xây dựng cơ bản năm 2023.

Trên đây là báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện nhiệm vụ quản lý thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 và thực hiện nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2023./.



































